

Số: 28/2026/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quyết định mức học phí, mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, từ năm học 2026-2027

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Xét Tờ trình số 8919/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quyết định mức học phí làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục từ năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quyết định mức học phí, mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, từ năm học 2026-2027.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định mức học phí làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, từ năm học 2026-2027.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập.

b) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

c) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quyết định mức học phí, mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

1. Mức học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập

a) Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên chưa tự bảo đảm chi thường xuyên

Đơn vị: đồng/tháng/học sinh

STT	Cấp học	Mức học phí
1	Mầm non	53.000
2	Tiểu học	53.000
3	Trung học cơ sở, Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên	53.000
4	Trung học phổ thông, Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên	107.000

b) Trường hợp học trực tuyến (học online), thực hiện bằng 60% mức học phí quy định khoản 1 Điều này

Trong 1 tháng, nếu thời gian học tập theo hình thức học trực tuyến từ 14 ngày trở lên (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định của pháp luật) thì thực hiện mức học phí theo hình thức học trực tuyến tương ứng của cấp học.

2. Mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục

Ngân sách nhà nước hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục bằng 100% mức học phí quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này và không cao hơn mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

3. Từ năm học 2027-2028 đến năm học 2035-2036, hằng năm mức học phí được điều chỉnh tăng lũy kế 7,5%/năm học. Mức học phí được làm tròn đến đơn

vị 1.000 đồng (đơn vị hàng trăm từ 5 trở lên được làm tròn lên, đơn vị hàng trăm nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống).

4. Mức học phí, mức hỗ trợ học phí được tính theo thời gian của số tháng thực học và tối đa không quá 09 tháng/năm học.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí quy định tại Nghị quyết này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 7 năm 2026 và được áp dụng từ năm học 2026-2027.

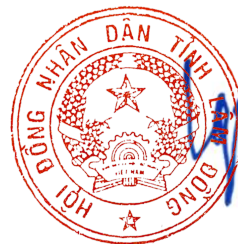
2. Bãi bỏ Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tự thực năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa XI, Kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp thường lệ giữa năm) thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị - VP UBND tỉnh;
- Trung tâm hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;
- Trung tâm LT và DVVL tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung